

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CPR
TỈNH GL**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2022/HS-ST
Ngày 25- 4- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CPR, TỈNH GL

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Khả T

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc B

2. Ông Trương Công C

-Thư ký phiên Tòa: Bà Vũ Thị Thùy N – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CPR, tỉnh GL.

- Điện Viện kiểm sát nhân dân huyện CPR, tỉnh GL tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Bích N - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CPR, tỉnh GL xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2021/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2021/QĐXXST- HS, , ngày 09 tháng 12 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 14/2022/HSST- QĐ, ngày 15 tháng 4 năm 2022. Đối với bị cáo: **Nguyễn Văn N**, (tên gọi khác: C), sinh năm 1982; Nơi cư trú: Làng T1, xã Ia G, huyện CPR, tỉnh GL; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn 1/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị S, bị cáo có vợ là Nguyễn Thị H sinh năm 1985 (hiện đã ly hôn) và 01 người con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/8/2021 cho đến nay.(Có mặt).

-Người bị hại: Ông **Hoàng Văn Đ**, sinh năm 1967

Nơi cư trú: Làng T1, xã Ia G, huyện CPR, tỉnh GL. (Có đơn xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Làng T1, xã Ia G, huyện CPR, tỉnh GL. (Có đơn xét xử vắng mặt).

2. Ông **Lê Anh D**, sinh năm 1981

Nơi cư trú: Làng T1, xã Ia G, huyện CPR, tỉnh GL. (Có đơn xét xử vắng mặt).

3. Chị **Đỗ Thị Hoài M**, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Làng T1, xã Ia G, huyện CPR, tỉnh GL. (Có đơn xét xử vắng mặt).

4. Ông **Trần Văn Q**, sinh năm 1992

Nơi cư trú: Làng T1, xã Ia G, huyện CPR, tỉnh GL. (Có đơn xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 29 tháng 8 năm 2021, Nguyễn Văn N đi từ nhà tại làng T1, xã Ia G, huyện CPR đến nhà rẫy của anh Hoàng Văn Đ, sinh năm 1967, tại làng K, xã Ia G, huyện CPR, tỉnh GL mục đích lấy hèm rượu về cho heo ăn.

Khi N đến nhà rẫy anh Đ là khoảng 11 giờ cùng ngày thì cùng lúc này anh Đ cũng vừa đi làm về. Anh Đ hỏi N là “*Mày tới lâu chưa*”, N trả lời là “*Em vừa mới tới*”. Anh Đ cởi áo và quần dài vắt trên ghi đông xe máy dựng gần giếng bên trong túi quần có số tiền mặt 33.000.000 đồng là tiền anh Đ bán mủ cao su tích góp được từ đầu năm 2021 được bọc trong bì nilong. Sau đó, anh Đ đi nấu cơm và mời N ở lại ăn cơm, uống rượu. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, khi ăn xong, N đi ra khu vực gần giếng để lấy hèm rượu và hái rau ngót. Lúc này, N thấy túi quần dài mà anh Đ để trên ghi đông xe máy phồng lên, nghĩ trong túi quần có tiền nên N tiến lại gần, dùng tay trái thò vào túi quần kiểm tra thì lấy ra được 01 bọc nilông, N mở ra thì thấy bên trong có 01 xấp tiền loại tiền polime toàn bộ là tiền mệnh giá 500.000 đồng. N nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của anh Đ tiêu xài cá nhân. N mở túi nilông ra lấy ra khoảng một nửa số tiền bỏ vào túi của mình, còn lại số tiền trong túi nilông N bỏ lại vào túi quần sau của Đ để trên đầu xe máy ở vị trí cũ.

Sau khi lấy trộm được tiền của Đ, N mang về nhà sau đó mang tiền đi đến tiệm sửa chữa điện thoại của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1995, trú tại làng T1, xã Ia G, huyện CPR, tỉnh GL mua 02 card điện thoại mệnh giá 100.000 đồng, tổng cộng là 200.000 đồng, N bán 01 điện thoại cũ nhãn hiệu Oppo A33w được 100.000 đồng và lấy 2.400.000 đồng, để mua 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng Samsung Galaxy A21S. Sau đó, N qua tiệm sửa xe của anh Lê Anh D, sinh năm 1981, trú tại làng T1, xã Ia G, huyện CPR, tỉnh GL đặt cọc tiền sửa xe là 1.500.000 đồng. N đến nhà chị Đỗ Thị Hoài M, sinh năm 1985, trú tại làng T1, xã Ia G, huyện CPR, tỉnh GL mua 01 bao gạo khối lượng 14,8 kg với giá 200.000 đồng, mua bia, thuốc lá hết 27.000 đồng rồi N đến tiệm tạp hóa của anh Trần Văn Q, sinh năm 1992, trú tại làng T1, xã Ia G, huyện CPR, tỉnh GL trả nợ số tiền 208.000 đồng.

Sau khi ăn cơm xong, anh Đ nằm vờ ngủ trong nhà đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì dậy và phát hiện thấy xấp tiền trong túi quần còn ít, Đ lấy ra đếm thì phát hiện bị mất số tiền 17.500.000 đồng. Anh Đ nghi ngờ N lấy trộm tiền của mình nên đã xuống nhà N hỏi tuy nhiên N không thừa nhận. Sau đó, anh Đ trình báo sự việc đến Công an xã Ia G, huyện CPR, tỉnh GL.

Đến khoảng 20 giờ 15 phút, được sự vận động của lực lượng Công an xã Ia G, Nguyễn Văn N đã đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi của mình, tự nguyện giao nộp số tiền còn lại 13.000.000 đồng chưa sử dụng và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A21S, 01 bao gạo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CPR để xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số: 52/CT – VKS, ngày 15 tháng 11 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện CPR, tỉnh GL đã truy tố bị cáo: Nguyễn Văn N, về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại: khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự .

Bị cáo Nguyễn Văn N khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung ở trên.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N, phạm tội Trộm cắp tài sản, quy định tại: khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự .

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ: 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù .

Về xử lý vật chứng, dân sự: Đã được giải quyết trong quá trình điều tra, việc giải quyết là có căn cứ đúng quy định nên không xem xét giải quyết.

Về Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 BLHS, tịch thu sung quỹ nhà nước đối với số tiền 200.000 đồng bị cáo hưởng lợi từ việc phạm tội.

Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện CPR, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CPR, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, Truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền và trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Trong quá trình điều tra và qua thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ như các biên bản về hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai của Người bị hại, biên bản thu giữ vật chứng.

[3] Như vậy, có cơ sở xác định: Vào ngày 29/8/2021, tại nhà rẫy của anh Hoàng Văn Đ ở làng K, xã Ia G, huyện CPR, tỉnh GL. Lợi dụng anh Hoàng Văn Đ ngủ trưa, Nguyễn Văn N đã có hành vi lén lút lục túi quần của anh Đ để trên xe mô tô chiếm đoạt số tiền 17.500.000 đồng của anh Hoàng Văn Đ sau đó sử dụng tiêu xài cá nhân.

Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội: “Trộm cắp tài sản”, quy định tại: khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[4] Trên địa bàn huyện CPR thời gian gần đây tệ nạn trộm cắp xảy ra nhiều gây bức xúc trong dư luận xã hội. Bị cáo là người có sức khỏe lẽ ra cần phải lao động sản xuất tạo ra của cải vật chất cho bản thân và gia đình, đóng góp cho xã hội bằng con đường lao động lương thiện và góp phần mình giữ gìn trật tự an ninh chung nơi cư trú. Nhưng bị cáo đã không thực hiện được điều đó mà vì cần có tiền tiêu xài, bị cáo đã trộm cắp số tiền 17.500.000 đồng của anh Hoàng Văn Đ để tiêu sài cá nhân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nếu không bị phát hiện ngăn chặn kịp thời thì hậu quả khó có thể lường trước được. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo bị cáo thành người công dân tốt có ích cho xã hội. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để áp dụng cho bị cáo.

[6] **Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại không yêu cầu gì thêm, do đó Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] **Về vật chứng:** Không đề cập xử lý.

[8] **Biện pháp tư pháp:** Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng bị cáo hưởng từ việc phạm tội.

[9] **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- **Về trách nhiệm hình sự:**

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/8/2021.

- **Về dân sự:** Không đề cập giải quyết.

- **Về vật chứng :** Không đề cập giải quyết.

- **Biện pháp tư pháp:** Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu số tiền 200.000 đồng bị cáo hưởng từ việc phạm tội.

- **Về án phí:** Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

- **Về quyền kháng cáo:** Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/4/2022) bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh GL xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Riêng Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh GL;
- VKSND huyện CPR;
- Công an huyện CPR;
- Chi cục THADS huyện CPR;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lê Khả Thế